

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN B  
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2021/HS-ST**  
Ngày: 29-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thúy Quyên**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Vĩnh Hạnh**

2. Ông **Trần Quang Hồng**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Trương Vũ Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố C.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C tham gia phiên tòa:*** Ông **Tạ Bá Nhị** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 540/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

**Đoàn Hoàng L**, sinh ngày 21/4/2000 tại G; Nơi cư trú: Ấp P 1, xã Phú B1, huyện Phú T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Minh L1 và bà Phạm Thị Thúy H (chết); bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại và bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:*** Công ty **TNHH K**

Trụ sở chính: Tầng 6, Tòa nhà Cảng Sài Gòn, số 3, đường Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, Thành phố H; Chi nhánh C: Số 26F/1 Nguyễn Văn L, khu vực C1, phường H1, quận B, thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phước V; Quản lý vùng Mê Kông (giấy ủy quyền số 21/UQ/KEVN/2021 ngày 03/5/2021). (Có mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông **Đoàn Minh L1**; địa chỉ: Ấp P 1, xã Phú B1, huyện Phú T, tỉnh G (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Hoàng L là nhân viên bốc xếp hàng hóa của Công ty TNHH K, có trụ sở Chi nhánh tại khu vực C1, phường H1, quận B, thành phố C. Vào khoảng 08 giờ ngày 20/4/2021 khi L đang bốc xếp hàng hóa tại Công ty thì thấy có một đơn hàng giao hai máy tính xách tay hiệu HP cho cửa hàng FPT ở thành phố Long Xuyên, tỉnh G nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt. Sau khi làm nhiệm vụ bốc xếp hàng hóa xong L ra về, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65D1- 317.34 quay lại Công ty lấy trộm hai cái máy vi tính xách tay nêu trên cùng các hóa đơn chứng từ có liên quan mang về cất giấu tại phòng trọ số 05 nhà trọ Hồng Liên, địa chỉ: 72D2B, khu vực 02, phường A, quận N, thành phố C. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày L mang hai cái máy vi tính đi bán; một cái bán ở cửa hàng An Tân Store, địa chỉ số 108, đường Mậu Thân, phường A2, quận N, thành phố C giá 11.200.000 đồng; một cái bán cho cửa hàng cầm đồ Anh Quý, địa chỉ 15E, đường Nguyễn Văn L, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố C một cái giá 12.500.000 đồng. Tổng cộng L bán 02 cái máy tính xách tay được 27.700.000 đồng. L sử dụng 3.000.000 đồng để đóng tiền thuê nhà trọ, 7.350.000 đồng để chuộc xe mô tô biển kiểm soát 67N2- 3155 của chị Hồ Thị H1 (bạn gái L) cầm tại Dịch vụ cầm đồ Điệp, địa chỉ: 104/20 Nguyễn Văn Cừ, phường A2, quận N, thành phố C, gửi cho ông Đoàn Minh L1 (cha ruột L) 8.000.000 đồng, chuộc điện thoại của L 3.000.000 đồng, tiêu xài 350.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng L cất giữ tại phòng trọ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 22/4/2021 anh Nguyễn Phước V (là nhân viên quản lý vùng của Công ty TNHH K chi nhánh C) nhận được điện thoại của người mua hàng ở G thông báo chưa nhận được hàng của Công ty FPT Hà Nội do Công ty của V chuyển phát nhanh. Nên V vào kho hàng kiểm tra hàng hóa và kiểm tra camera quan sát thì phát hiện, lúc 11 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, nhân viên Đoàn Hoàng L điều khiển xe máy vào công ty lấy đi hai kiện hàng là hai máy tính xách tay hiệu HP do Công ty nhận chuyển phát nhanh cho công ty FPT Hà Nội.

Sau đó, Vuũ mời L đến đến làm việc và L khai nhận lấy hai máy tính xách tay nêu trên và đã bán lấy tiền tiêu xài nên anh V báo với Công an phường H1, quận B, thành phố C.

Tại bản kết luận định giá số 16/KL-HĐĐGTS ngày 14/5.2021 của Hội đồng định giá kết luận:

- 01 cái máy tính xách tay hiệu HP, loại 15s-fq2027TU, cấu hình CPU: Intel core i5- 1135G7; ram: 8GB; ổ cứng SSD: 512; màn hình 15,6 inch; màu xám, máy vi tính chưa qua sử dụng (hàng mới) có giá trị: 14.599.200 đồng.

- 01 cái máy tính xách tay hiệu HP, loại ENVY 13-bal028TU, cấu hình CPU: Intel core i5- 1135G7; ram: 8GB; ổ cứng SSD: 512; màn hình 13,3 inch; màu vàng gold, máy vi tính chưa qua sử dụng (hàng mới) có giá trị: 20.935.200 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Chị Hồ Thị H1 (bạn gái L), chị Lê Thị Mộng T (chủ cửa hàng An Tân Store), chị Nguyễn Thị Ái L1 (Dịch vụ Cầm Đồ Điệp), chị Nguyễn Thị Hồng L2 (chủ nhà trọ), anh Nguyễn Văn Q (chủ cửa hàng cầm đồ Anh

Q), ông Đoàn Minh L1 (cha ruột L) không biết tài sản và tiền do L trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận B, thành phố C.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 65D1- 317.34 là của anh Trương Phước S cho L mượn đi ăn cơm, anh Sang không biết L sử dụng xe này vào mục đích phạm tội, hiện tại anh S đang quản lý sử dụng xe này.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH K đã bồi hoàn giá trị hai cái máy vi tính bị mất cho khách hàng đã. Công ty TNHH K đã nhận số tiền 36.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại của gia đình L và có đơn bãi nại đối với L.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSBT ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố bị cáo Đoàn Hoàng L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như Cáo trạng. Đồng thời, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra Đoàn Hoàng L đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng.
- Tịch thu lưu hồ sơ các tài liệu, tang vật sau:
  - + 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0042487;
  - + 01 biên bản giao hàng hóa thiết bị số 930794 FTG40/IT;
  - + 01 danh sách Serial/IMEI thiết bị;
  - + 01 phiếu giao hàng số FDCHNCE21E 0042487

Trong phần tranh luận, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Phát biểu lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải, bị cáo xin lỗi phía bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai cùng các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 11 giờ ngày 20/4/2021 Đoàn Hoàng L đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là hai cái máy tính xách tay do Công ty TNHH K Chi C có trách nhiệm giao hàng cho khách hàng. Tổng giá trị tài sản L trộm cắp được định giá là 35.534.400 đồng. Hành vi của Đoàn Hoàng L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bản thân bị cáo mong muốn có tiền để tiêu xài và phụ giúp gia đình nhưng không cố gắng làm việc để kiếm thêm thu nhập. Bị cáo biết rõ nhiệm vụ của bị cáo tại Công ty TNHH K Chi C là bốc xếp hàng hóa, không được phân công giao hàng nhưng bị cáo vẫn đã lợi dụng sơ hở của các nhân viên trong Công ty lén lút lấy trộm tài sản bán lấy tiền phục vụ cho mục đích của cá nhân. Bị cáo biết rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình giảm nhẹ, tiết tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo hồ sơ thể hiện trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị hại đã có đơn bãi nại đối với bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ mong muốn phụ giúp gia đình nên thiết nghĩ không cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, về mức hình phạt áp dụng, Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi bị khởi tố, điều tra và bị Công ty TNHH K cho thôi việc thì bị cáo đã tìm công việc mới để có thu nhập. Điều đó cho thấy, bị cáo có ý chí tự cải tạo bản thân nên cần xem xét tuyên mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại.

[6] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 đồng do phạm tội mà có.

- Tịch thu lưu hồ sơ các tài liệu, tang vật sau:

+ 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0042487;

+ 01 biên bản giao hàng hóa thiết bị số 930794 FTG40/IT;

+ 01 danh sách Serial/IMEI thiết bị;

+ 01 phiếu giao hàng số FDCHNCE21E 0042487

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Đoàn Hoàng L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 50, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

**Xử phạt:** Bị cáo **Đoàn Hoàng L** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Đoàn Hoàng L** cho Ủy ban nhân dân xã Phú B1, huyện Phú T, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### **3. Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 đồng.

- Tịch thu lưu hồ sơ các tài liệu, tang vật sau:

+ 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0042487;

+ 01 biên bản giao hàng hóa thiết bị số 930794 FTG40/IT;

+ 01 danh sách Serial/IMEI thiết bị;

+ 01 phiếu giao hàng số FDCHNCE21E 0042487.

**4. Án phí:** Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Đoàn Hoàng L** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C xét xử theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. C;
- VKSND Q. B;
- CA Q. B;
- Chi cục THADS Q. B;
- Sở Tư pháp TP. C;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- UBND xã Phú B1,
- H. Phú T, T. G;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thúy Quyên**